

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện 3 tuần:: (Từ ngày 20/10/2025 - 07/11/2025)

NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

- Số lượng trẻ trong lớp: 24 Trẻ

- Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 cô; tên giáo viên: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT 1 : - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9–27,1 kg. + Chiều cao : 106,1–125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng : 15,3 – 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 – 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT 2: Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: Cả nhà thương nhau.
MT11: Trẻ biết đi thẳng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).	- Đi trên ván kê dốc dài 2m, rộng 0,3m, 1 đầu kê cao 0,3m. - Đi thay đổi tốc độ, hướng, đích đích theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)	- Hoạt động học: Thể dục: - Đi, chạy theo nhịp trống lắc. - Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh. Đi trên ván kê dốc.
MT 16: Trẻ biết tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ.	- Tô đồ theo nét vẽ, hình vẽ không chòem ra ngoài hình vẽ. - Vẽ theo ý thích, theo yêu cầu. - Cầm bút đúng, bằng ngón	- Hoạt động học: *Tạo hình: Tạo ngôi nhà mơ ước (ĐT) - Hoạt động góc: Cho trẻ chơi trong góc tạo hình.

	trở và ngón cái, đỡ bằng ngón giữa.. - Tô màu đều, không chồm ra ngoài nét vẽ.	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT28: Trẻ nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.	- Gọi tên một số đồ vật gây nguy hiểm. - Tác hại của một số việc nguy hiểm. - Dùng đồ dùng khác để thay thế hoặc nhờ người lớn làm giúp. - Bàn là, bếp điện, bếp lò, phích nước nóng, không nghịch các vật sắc nhọn	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô giáo dục trẻ nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.
MT29: Trẻ biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm	- Tác hại của một số việc nguy hiểm, biết cách tránh hoặc dùng đồ dùng khác để thay thế hoặc nhờ người lớn làm giúp. - Cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn những loại quả có hạt. - Ăn thức ăn có mùi ôi, không ăn lá, quả lạ.. không uống rượu, bia, cà phê, không tự lấy thuốc uống, không nghịch các vật sắc nhọn, không trèo lên bàn ghế, cây cối, ném đồ chơi, sờ vào ổ điện. - Gọi người lớn khi thấy người khác làm một số việc có thể gây nguy hiểm.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT44: Trẻ phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng.	- Đặc điểm công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày và cách sử dụng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo và cách sử dụng	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề: Một số đồ dùng trong gia đình. - Hoạt động học: Khám

<i>Trẻ biết được một vài đặc điểm máy tính bàn, thao tác đơn giản với tivi thông minh có tại lớp</i>	của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Phân loại những đồ dùng đó theo 2- 3 dấu hiệu. - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên nhóm theo công dụng hoặc chất liệu theo yêu cầu. - Máy tính bàn gồm có: chuột máy tính, màn hình máy tính, thân máy tính, bàn phím máy tính. - Thao tác di chuột lên, xuống, sang phải, sang trái khi tham gia chơi các trò chơi trên máy tính. - Trẻ thực hiện tắt mở tivi, thao tác đơn giản với tivi thông minh, viết chữ cái, vẽ cây, hoa, quả, xóa khi không thích.	phá khoa học: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình - Hoạt động góc: Cô cho trẻ chơi ứng dụng trên máy tính thông minh.
---	---	--

2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

MT52: Trẻ nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.	Đếm và nói đúng số lượng nhất đến 10. Các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. - Đọc được các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0 - Chọn thẻ chữ số tương ứng với số lượng đã đếm được - Nhận biết các chữ số từ 5 đến 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	Làm quen với toán: Số lượng 7, chữ số 7. Kỹ năng sống: Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép với người lớn với các bạn.
MT54: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.	- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. - Tạo ra quy tắc sắp xếp. - Tiếp tục đúng qui luật ít nhất 2 lần lặp lại. - Nói tại sao lại xếp như vậy	- Hoạt động học: Nhận ra quy tắc sắp xếp và sao chép lại (từ 3 đối tượng trở lên)

3. Khám phá xã hội

MT64: Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình, địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện. <i>Tăng cường tiếng viết cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ</i>	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình. - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình. - Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình. <i>Tăng cường tiếng viết trẻ gọi tên bố mẹ, những người thân trong gia đình</i>	- Hoạt động học: KPXH: Tìm hiểu về họ hàng gia đình bé. - Hoạt động đón trả trẻ: Cô trao đổi, trò chuyện với trẻ về chủ đề
MT66: Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội và nêu vài đặc điểm đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, quê hương đất nước và nơi trẻ sống	- <i>Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.</i> - <i>Tên, đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh của quê hương, đất nước: Thủ đô Hà Nội; Cờ Tổ quốc, Chùa Một cột; Hồ Gươm, Quảng Ninh; Vịnh Hạ Long, đền chùa...</i> - <i>Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Khai giảng, Tết Trung thu, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày sinh nhật Bác, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3...</i>	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trao đổi, trò chuyện với trẻ về Tết Trung thu, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10
MT67: Trẻ kể được tên và một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử, văn hóa đặc sắc của dân tộc Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày ở địa phương.	- <i>Tên, đặc điểm, các hoạt động của một số lễ hội, sự kiện văn hóa:</i> - <i>Đồ dùng, trang phục, cách thêu trang phục của người Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày</i> - <i>Biết tên, đặc điểm nổi bật của một số lễ hội trên quê hương Quảng La</i>	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trao đổi, trò chuyện với trẻ Về các ngày lễ (lễ hội cầu mùa); các ngày tết trong năm của người Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày

	- Các ngày lễ (lễ hội cầu mùa); các ngày tết trong năm của người Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày - Hoạt động: Tết lễ, trò chơi đẩy gậy, ném còn, Đi cà kheo, kéo co	
MT68: Trẻ thích tham gia các hoạt động trải nghiệm và tìm hiểu phong tục, tập quán, văn hóa ở địa phương	- Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề với chủ đề "Ngày hội đến trường"; "Quà tặng bà, mẹ, cô giáo"; Giao lưu với bộ đội; "Bé chuẩn bị đón tết"; "Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo". - Thăm cánh đồng lúa; Lễ hội Bồng Cả, lễ cấp sắc; lễ hội cơm mới, trường Tiểu học; làm bánh, rước đèn dưới trăng... - Trẻ có một số hiểu biết cơ bản về bản sắc văn hoá dân tộc: Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, người Tày - Trẻ biết được trang phục, phong tục, tập quán, món ăn đặc trưng của các dân tộc tại địa phương... - Thực hiện đảm bảo các quy định ATGT khi tham gia hoạt động tham quan trải nghiệm	- Hoạt động góc: Cô cho trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm theo chủ đề với chủ đề Quà tặng bà, mẹ, cô giáo;

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Nghe

MT69: Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi.	- Thái độ khác nhau (âu yếm, vui vẻ hoặc cáu gắt) của người nói chuyện với mình qua ngữ điệu khác nhau của lời nói. - Đặc điểm tính cách của nhân vật qua sắc thái, ngữ điệu lời nói của các nhân vật trong các câu chuyện. - Giọng điệu của các nhân vật khác nhau khi kể lại chuyện hoặc kể lại một sự kiện. - Thể hiện cảm xúc của bản	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô giáo dục trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi.
--	--	--

	thân qua ngữ điệu của lời nói.	
MT73: Trẻ chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.	- Nghe hiểu nghĩa các từ, nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại. - Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói. - Trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt. - Lắng nghe người khác nói và phản ứng lại bằng nụ cười. phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô giáo dục trẻ chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp.
Nói		
MT78: Trẻ sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động.	- Hướng dẫn, chỉ dẫn bạn bè khi tham gia các hoạt động.	Hoạt động góc : Cô trò chuyện với trẻ sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động.
MT86: Trẻ hiểu được không nói tục chửi bậy	- Bé với những câu nói văn minh lịch sự. - Thái độ của bé với những lời nói thô tục.	- Hoạt động đón trẻ: Trẻ đến lớp biết chào cô giáo, chào người thân trước khi vào lớp.
Làm quen với đọc và viết		
MT90: Trẻ biết thể hiện sự thích thú với sách.	- Thường xuyên biểu hiện hành vi đọc, giả vờ đọc sách truyện, kể chuyện. - Hứng thú nhiệt tình tham gia các hoạt động đọc, kể chuyện theo sách của lớp. - Thích thú với chữ cái, sách, đọc, kể chuyện. - Chọn sách để đọc và xem. - Xem và đọc các loại sách khác nhau.	- Hoạt động góc : cô cho trẻ chơi trong góc sách truyện, Cô trò chuyện với trẻ biết thể hiện sự thích thú với sách.

IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT 101: Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về gia đình.	- Nói thông tin cơ bản về cá nhân như: + Họ và tên trẻ, tên các thành viên trong gia đình. + Địa chỉ nhà: Tổ, thôn, xã, huyện, tỉnh. + Số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố, mẹ,...	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề: gia đình.
MT111: Trẻ thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- Quan tâm chia sẻ giúp đỡ bạn. - An ủi người thân, bạn bè khi họ ốm mệt hoặc buồn rầu bằng lời nói, cử chỉ. - Chúc mừng bạn, người thân nhân ngày sinh nhật. - Hoan hô, cổ vũ khi bạn chiến thắng trong cuộc thi nào đó.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô giáo dục trẻ thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.
2. Phát triển kỹ năng xã hội.		
MT138: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng	- Một số quy định ở lớp và gia đình và nơi công cộng: để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện trao đổi với trẻ về chủ đề
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật		
MT143: Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ đồng dao, thích nghe và kể câu chuyện Tăng cường tiếng Việt cho trẻ người	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ đồng dao, thích nghe và kể câu chuyện. <i>Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích</i>	- Hoạt động học: Âm nhạc, Hoạt động góc trong góc âm nhạc

<i>dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ</i>	<i>Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích.. Dịch một số bài hát từ tiếng mẹ đẻ của trẻ ra tiếng việt để dạy trẻ</i>	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
MT148: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- Hoạt động học: Tạo hình: Tạo ngôi nhà mơ ước (ĐT) Tạo hình: Làm máy hút bụi mini
MT150: Trẻ thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.	- Thường là người khởi xướng và đề nghị bạn tham gia vào trò chơi. - Xây dựng các công trình từ các khối xây dựng khác nhau. - Có những vận động múa minh họa/ múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô thường là người khởi xướng và đề nghị bạn tham gia vào trò chơi: gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn. Sử dụng các dụng cụ âm nhạc.	- Hoạt động học: Tạo hình: Tạo ngôi nhà mơ ước (ĐT) Tạo hình: Làm máy hút bụi mini

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

KẾ HOẠCH TUẦN 7
NHÓM TRẺ: MG 5 - 6 TUỔI A
Chủ đề: GIA ĐÌNH
Chủ đề nhánh 1: GIA ĐÌNH TÔI

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 24/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 20/10	Thứ 3 21/10	Thứ 4 22/10	Thứ 5 23/10	Thứ 6 24/10
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ, cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện cùng trẻ về các thành viên, mối quan hệ, tình cảm giữa mọi người trong gia đình. - Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên. - Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	*Thể dục: - Đi trên ván kê dốc. - TCVD: Nhảy vào, nhảy ra.	*Làm quen với văn học: Truyện: Sự tích bông hoa cúc trắng	*Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái e, ê.	* Tạo hình: Tạo ngôi nhà mơ ước (ĐT)	* Làm quen với toán: Sắp xếp theo quy tắc của 3 đối tượng
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Gia đình. Phòng khám bệnh. Cửa hàng tạp hóa. *Góc xây dựng: - Xây dựng các kiểu nhà. Lắp ghép đồ dùng trong gia đình. * Góc nghệ thuật: Vẽ, xé dán tranh về gia đình. Nặn đồ dùng gia đình. - Múa hát các bài hát về gia đình. * Góc học tập – sách: Tìm chữ cái e, ê trong các từ - Xem tranh truyện về chủ đề. Làm sách tranh về gia đình bé. * Góc khoa học thiên nhiên: - Sờ, tìm đồ dùng trong túi và xem đồ dùng đó là gì, làm bằng chất liệu gì.				

	- Quan sát sự nảy mầm của cây, chăm sóc cây xanh				
Hoạt động ngoài trời	*Hoạt động có chủ đích: - Quan sát vườn rau của bé. - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh trên sân trường. * Trò chơi vận động: - Tìm đúng nhà. Kéo cửa lừa xẻ. Nu na nu nống. * Chơi tự chọn: - Vẽ phấn trên sân. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.				
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.				
(Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học) Chơi hoạt động theo ý thích	- Ông Bà nội	- Bố. Mẹ	- Anh trai		
	- Ông bà ngoại	- Chị Gái	- Em trai, em gái		
	- Ôn: Đi trên ván kê dóc. - Ôn: Truyện: Sự tích bông hoa cúc trắng - Ôn: Làm quen với chữ cái e, ê. - Ôn: Tạo ngôi nhà mơ ước - Ôn: Sắp xếp theo quy tắc của 3 đối tượng - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.				
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 8
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: GIA ĐÌNH

Chủ đề nhánh 2: HỌ HÀNG GIA ĐÌNH BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 27/10	Thứ 3 28/10	Thứ 4 29/10	Thứ 5 30/10	Thứ 6 31/10
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ, cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện về họ hàng trong gia đình bé: Cô, Dì, Chú, Bác, Ông nội, Bà nội, Ông ngoại, Bà ngoại. Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: - Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh. - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ .	* Kỹ năng sống: Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép với người lớn với các bạn.	* KPXH: Tìm hiểu về họ hàng gia đình bé.	* Giáo dục âm nhạc: + Nghe hát: Ba ngọn lửa lung linh. - Vận động: Bé quét nhà + Trò chơi âm nhạc: Bé tập làm ca sĩ.	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái e, ê
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi gia đình. - Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình. Phòng khám bệnh. * Góc chơi xây dựng: Xây khu nhà tập thể. Lắp ghép ngôi nhà. * Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt, xé dán về họ hàng trong gia đình bé. - Biểu diễn văn nghệ với nội dung về gia đình. * Góc học tập - sách: Làm sách tranh về họ hàng trong gia đình. - Xem tranh truyện có nội dung về chủ đề. * Góc khoa học thiên nhiên: Pha nước hoa quả. Chăm sóc cây xanh.				
	*Hoạt động có chủ đích: Quan sát thời tiết. Cho trẻ đi nhổ cỏ				

Hoạt động ngoài trời	- Quan sát vườn rau của bé. * Trò chơi vận động: - Ai nhanh nhất, Bịt mắt bắt dê, nhảy qua suối nhỏ. * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Vẽ tự do trên sân, xếp hột hạt về các đồ dùng trong gia đình.				
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.				
(Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học) Chơi hoạt động theo ý thích	- Bác		- Cô		- Thím
	- Chú		- Dì		- Mợ
	- Ôn: Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh. - Ôn: Dạy trẻ chào hỏi, lễ phép với người lớn với các bạn. - Ôn: Tìm hiểu về họ hàng gia đình bé. - Ôn: Nghe hát: Ba ngọn lửa lung linh. - Ôn: Trò chơi với chữ cái e, ê - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.				
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 9
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: GIA ĐÌNH

Chủ đề nhánh 3: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 07/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 03/11	Thứ 3 04/11	Thứ 4 05/11	Thứ 5 06/11	Thứ 6 07/11
Đón trẻ - Chơi – Thẻ dực sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ, cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình bé: công dụng, chất liệu, tên gọi. Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thẻ dực sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	* Thẻ dực: - Đi, chạy theo nhịp trống lắc. - TCVD: Bé bò chui qua cổng	*Làm quen với văn học: Truyện: Cây gia đình của Sóc nâu	* Khám phá khoa học: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình	* Tạo hình: Làm máy hút bụi mini	* Làm quen với toán: Số lượng 7, chữ số 7.
		- Bận rộn - Lười biếng - Ngơ ngác			- Số 7
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi gia đình. Chơi bộ xe đẩy lau nhà - Cửa hàng bán đồ dùng trong gia đình. Phòng khám bệnh. * Góc chơi xây dựng: Xây khu nhà tập thể. Chơi Ô tô tải thông minh - Lắp ghép đồ dùng trong gia đình. * Góc nghệ thuật: Tô màu, cắt, xé dán các đồ dùng trong gia đình. - Biểu diễn văn nghệ với nội dung về gia đình. * Góc học tập - sách: Làm sách tranh về các đồ dùng trong gia đình. - Xem tranh truyện có nội dung về chủ đề. Chơi Bộ đồ chơi ba chú heo				

	con <i>* Góc khoa học thiên nhiên:</i> Pha nước hoa quả. Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> Quan sát thời tiết. - Quan sát đồ dùng bếp ăn nhà trường, cách sắp xếp đồ dùng trong bếp ăn. <i>* Trò chơi vận động:</i> Ai nhanh nhất, Bịt mắt bắt dê, nhảy qua suối nhỏ. <i>* Chơi theo ý thích:</i> Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Bộ sáng tạo, phát triển kỹ năng vận động bé tự xây dựng mở rộng - Vẽ tự do trên sân, xếp hạt hạt về các đồ dùng trong gia đình.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thứ 2 Ôn: Đi, chạy theo nhịp trống lắc. - Thứ 3 Ôn: Truyện: Cây gia đình của Sóc nâu + Chơi Bàn cảm ứng tương tác - Thứ 4 Ôn: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình - Thứ 5 Ôn: Làm máy hút bụi mini + Chơi bộ Robot sáng tạo cho trẻ em - Thứ 6 Ôn: Số lượng 7, chữ số 7. - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*).

Quảng La, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng